

Số: 01/2023/QĐST-DS

Đồng Hới, ngày 13 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2022/TLST - DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị H, sinh năm 1994

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 11, ngõ 68 đường Phạm Văn Đ, Tổ dân phố 01, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1951 và chị Lê Thị Vân O, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ tại: Ngõ 97, đường Nguyễn Đăng T, Tổ dân phố 13, phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tiền nợ gốc và lãi: Các đương sự thống nhất thừa nhận tính đến ngày 05/01/2023 bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O còn nợ chị Cao Thị H tổng số tiền

nợ gốc là **456.000.000 đồng** (Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng chẵn). Hai bên thống nhất không yêu cầu giải quyết lãi.

- Hai bên đã thống nhất phương án và thời gian trả nợ cho chị Cao Thị H như sau: Bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O có nghĩa vụ trả toàn bộ tổng số tiền nợ gốc là 456.000.000 đồng cho chị Cao Thị H chậm nhất đến hết ngày 27/02/2026. Cụ thể:

+ Vào ngày 16/01/2023, bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O trả cho chị Cao Thị H số tiền nợ gốc 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

+ Kể từ tháng 02/2023 đến tháng 01/2026, vào ngày 27 hàng tháng, bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O trả cho chị Cao Thị H số tiền nợ gốc tối thiểu là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng chẵn).

+ Vào ngày 27/02/2026, bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O trả cho chị Cao Thị H số tiền nợ gốc còn lại là 21.000.000 đồng (Hai mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày chị Cao Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O còn phải trả cho chị Cao Thị H tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bà Vũ Thị Đ và chị Lê Thị Vân O vi phạm bất kỳ một lộ trình trả nợ nào thì coi như vi phạm toàn bộ lộ trình và đồng ý để cho chị Cao Thị H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thực hiện các thủ tục thi hành án theo đúng quy định của pháp luật để thanh toán toàn bộ khoản nợ vay và lãi theo quy định của pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các bên đương sự đã thỏa thuận phía bị đơn chị Lê Thị Vân O và bà Vũ Thị Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là **11.120.000 đồng** (Bằng chữ: Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn) để sung ngân sách Nhà nước; Nhưng bà Vũ Thị Đ là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Đ được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm (Bà Đ đã có đơn xin miễn nộp án phí). Do đó, chị Lê Thị Vân O phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là **5.560.000 đồng** để sung ngân sách Nhà nước.

Nguyên đơn chị Cao Thị H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn chị Cao Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp **15.000.000 đồng** (Bằng chữ: Mười lăm triệu đồng chẵn) tại biên lai số 31AA/2021/0001348 ngày 24/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng hới;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa